

Số: /KH-UBND

Tam Phước, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Tam Phước lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 về thực hiện nhiệm vụ đột phá về chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, phục vụ nhân dân

Căn cứ Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị Quyết 01-NQ/ĐU ngày 08/8/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tam Phước lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Sau khi xem xét Văn bản số 405/VHXH ngày 21/11/2025 của Phòng Văn hoá - Xã hội; UBND phường Tam Phước xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Tam Phước lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về thực hiện nhiệm vụ đột phá về chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, phục vụ nhân dân như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

1. Tổ chức quán triệt và cụ thể hóa Kế hoạch số 469-KH/TU ngày 16/5/2025, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024, Quyết định số 204-QĐ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 08/8/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tam Phước lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 thành các mục tiêu, quy hoạch, chiến lược, đề án, dự án cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của phường, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động và trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, đơn vị, đối với vị trí, vai trò của công tác phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; xem đây là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, người tiêu dùng trên địa bàn phường.

2)- Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại. Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

3)- Thu hút đầu tư có chọn lọc trong công nghiệp với những công nghệ mới, tiên tiến phù hợp với chiến lược phát triển của phường trong giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Thu hút đầu tư phát triển kinh tế đi song hành với gia tăng sức mạnh nội tại thông qua phát triển nguồn nhân lực, tự chủ công nghệ. Xây

dựng cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực khoa học và công nghệ, các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành.

4)- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm cấp ủy, cơ quan, đơn vị; Đề ra Kế hoạch thực hiện gắn với phân công nhiệm vụ, xác định các nội dung, nhiệm vụ cụ thể để các cấp ủy, cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch số 469-KH/TU ngày 16/5/2025, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024.

B - YÊU CẦU

1)- Bám sát, đồng bộ và thể hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tinh thần của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Quyết định số 204-QĐ/TW của Trung ương, Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2)- Quán triệt sâu, kế thừa và phát huy các kết quả, kinh nghiệm thực hiện thời gian qua; nhận thức đầy đủ, sâu sắc vai trò đột phá của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; kế thừa có chọn lọc các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đã và đang triển khai trên địa bàn phường về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số...

3)- Xác định đúng phương thức, không hình thức, không dàn trải; xác định thể chế, cơ chế, chính sách là yếu tố dẫn dắt, chuyển đổi số là động lực quan trọng, gắn kết chặt chẽ và thúc đẩy sự phát triển của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; triển khai thực hiện theo nguyên tắc thí điểm, đánh giá kết quả trước khi nhân rộng mô hình. Nghiên cứu, phát huy những tiềm năng, thế mạnh và lợi thế của địa phương trên tất cả các lĩnh vực; xác định rõ những hạn chế, bất cập, điểm nghẽn, tác nhân gây cản trở để có giải pháp tháo gỡ kịp thời, triệt để. Tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có thể tạo ra kết quả mang tính đột phá, mang lại hiệu ứng lan tỏa lớn.

4)- Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phải cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương nhằm thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5)- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phải gắn với thời hạn thực hiện (*ngắn hạn, trung hạn, dài hạn*); phân công cụ thể đơn vị đầu mối chủ trì và đơn vị phối hợp, bảo đảm “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả*”, đồng bộ, khả thi, hiệu quả. Phân bổ nguồn lực (*nhân lực, tài chính, vật lực*) phù hợp với từng nhiệm vụ, tránh dàn trải, chồng chéo, lãng phí.

6)- Xác định các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mang tính chiến lược theo từng giai đoạn 5 năm; cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp gắn với kết quả, sản phẩm cụ thể (*theo tháng, quý, năm, giai đoạn*); có cơ chế, công cụ đo lường, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; phân công trách nhiệm, thời hạn thực hiện cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân bảo đảm phù hợp với năng lực, điều kiện thực tế.

7)- Phối hợp chặt chẽ, liên thông, đồng bộ của cả hệ thống chính trị trong quá trình thực hiện; huy động sự tham gia của các ngành, doanh nghiệp và toàn xã hội vào quá trình thực hiện; chủ động phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả giữa các sở, ngành tỉnh với địa phương và giữa cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị

- xã hội, doanh nghiệp, cộng đồng khoa học - công nghệ, giữa khu vực công và khu vực tư tránh chồng chéo, trùng lặp.

8)- Tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá kết quả, báo cáo kịp thời; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết định kỳ hằng tháng để phát hiện sớm những khó khăn, vướng mắc, kịp thời xử lý, tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ các điểm nghẽn, tạo chuyển biến, đạt được các mục tiêu, yêu cầu của Kế hoạch đặt ra.

9)- Bảo đảm công khai, minh bạch, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đi kèm với trách nhiệm giải trình; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân. Thông tin, dữ liệu, quyết định liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo được công khai; từng cơ quan, cá nhân chịu trách nhiệm giải trình về kết quả thực hiện. Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước kết hợp việc huy động xã hội hóa trong đầu tư khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, khởi nghiệp sáng tạo (*đặc biệt là các mô hình kết hợp công tư, quỹ đầu tư,...*); sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực xã hội nói chung, đặc biệt là nguồn ngân sách nhà nước; ưu tiên các nhiệm vụ cấp thiết, dự án có tính chiến lược đem lại hiệu quả cao.

10)- Kết hợp chặt chẽ giữa mục tiêu trước mắt và lâu dài; vừa giải quyết những yêu cầu cấp bách (*cải cách hành chính, phát triển hạ tầng số, nâng cao chất lượng dịch vụ công,...*) vừa có tầm nhìn dài hạn (*đến 2030, 2035, 2040, 2045*) trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, gắn với quy hoạch vùng của địa phương đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 và các chương trình, đề án phát triển các ngành, lĩnh vực, bảo đảm tính đồng bộ, phát triển, đột phá, toàn diện trong kỷ nguyên mới, phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tình hình cụ thể tại địa phương.

11)- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tạo sự đồng thuận và phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn xã hội; phổ biến rộng rãi mục tiêu, lộ trình, mô hình khuyến khích Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ trí thức tham gia, đóng góp sáng kiến, nguồn lực; xây dựng phong trào thi đua nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời biểu dương, khen thưởng các điển hình tiêu biểu.

12)- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Quyết định số 204-QĐ/TW, Kế hoạch hành động của Tỉnh ủy theo thẩm quyền một cách quyết liệt, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, tiết kiệm, khả thi; mọi giải pháp, chương trình, dự án cần tính toán khả năng triển khai, hiệu quả kinh tế - xã hội; ưu tiên nguồn lực cho các lĩnh vực trọng điểm, có tính lan tỏa, tạo ra giá trị cao; tránh dàn trải, hình thức, chạy theo phong trào. Kế hoạch hành động phải đảm bảo cụ thể, gắn với các chỉ số đo lường và đánh giá được, phân công rõ trách nhiệm và thời hạn thực hiện.

13)- Bảo đảm tinh thần chủ động, tư duy sáng tạo; chủ động triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và Quyết định số 204-QĐ/TW phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; khuyến khích tư duy đổi mới, cách làm sáng tạo, mạnh dạn đề xuất thử nghiệm các mô hình, công nghệ, giải pháp mới.

- **Quyết liệt, khẩn trương:** Phải hành động với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, thống nhất, khẩn trương, xác định đây là nhiệm vụ cấp bách. Các nhiệm vụ, đặc biệt trong giai đoạn đầu, phải có sản phẩm cụ thể, đo lường được

và hoàn thành đúng tiến độ đã đề ra.

- **Đồng bộ, toàn diện:** Kế hoạch phải được quán triệt và triển khai thống nhất trong toàn bộ hệ thống chính trị cấp phường, giữa các khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tránh triển khai cục bộ.

- **Thực chất, hiệu quả:** Chấm dứt triệt để tình trạng triển khai hình thức. Mọi giải pháp phải hướng tới mục tiêu cuối cùng là nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy, phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo.

- **Trách nhiệm rõ ràng:** Gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện. Kết quả chuyển đổi số phải được xem là một trong những tiêu chí quan trọng hàng đầu để đánh giá, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong giai đoạn mới.

- **An ninh thông tin, bảo mật:** Xác định rõ an ninh thông tin và bảo mật là tiên quyết trong công tác chuyển đổi số. Cấp ủy các đơn vị phải thường xuyên đánh giá, rà soát, chủ động phối hợp và tuân thủ tuyệt đối các quy định, tiêu chuẩn của cơ quan chuyên trách về an ninh thông tin và bảo mật.

III- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

- Xác định khoa học và công nghệ là nền tảng, đổi mới sáng tạo là động lực cốt lõi và chuyển đổi số là công cụ then chốt để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; kết hợp chặt chẽ giữa ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với cung cấp dịch vụ hành chính công cho người dân tạo nên hành chính phục vụ, hiện đại, hiệu quả.

- Chủ động và đề xuất cấp thẩm quyền tháo gỡ những điểm nghẽn, rào cản về thể chế để Nghị quyết số 57-NQ/TW và Quyết định số 204-QĐ/TW đi vào cuộc sống; hướng đến phát triển kinh tế - xã hội bền vững và mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

IV- MỤC TIÊU

1)- Mục tiêu chung

- Nâng cao năng lực nội sinh, sức cạnh tranh của kinh tế địa phương, đẩy mạnh và khuyến khích các hoạt động nghiên cứu giải pháp, sáng kiến ứng dụng khoa học, công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng trong các ngành, lĩnh vực chủ lực; nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công để người dân được thụ hưởng sản phẩm khoa học công nghệ, chuyển đổi số thiết thực, ý nghĩa hơn.

- Thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp gắn kết với các cơ sở đào tạo và doanh nghiệp trên địa bàn phường; khơi dậy tinh thần sáng tạo và thu hút nguồn lực chất lượng cao sinh sống, làm việc và đóng góp vào ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương.

- Xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số tiến đến hiện đại, minh bạch, hiệu quả, đưa hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của tổ chức, cơ quan đảng, nhà nước lên môi trường số, dựa trên dữ liệu số; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, nền tảng số tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, tạo đột phá trong cải cách hành chính, quản trị công và phát triển một cách bền vững.

- Tái cấu trúc, đầu tư hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt, chú trọng áp dụng các giải pháp để bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong cơ quan hành chính nhà nước và trong xã hội.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy tiềm lực sáng tạo trong mọi tầng lớp xã hội, thúc đẩy liên kết vùng, hội nhập về khoa học, công nghệ, đóng góp tích cực vào mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh, của đất nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

2)- Mục tiêu cụ thể

2.1)- Đến hết năm 2025

a)-Phát triển hạ tầng

- Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn phường $\geq 60\%$.
- Có $\geq 60\%$ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s.

b) Phát triển nguồn lực

- Có tỷ lệ chi ngân sách địa phương phù hợp cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Có $\geq 80\%$ cán bộ, công chức phường được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.
- Có $\geq 80\%$ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong hoạt động chuyên môn, quản lý, điều hành.

- 50% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.

c) Ứng dụng khoa học, công nghệ, hỗ trợ đổi mới sáng tạo

Rà soát và triển khai đồng bộ, hiệu quả, kịp thời các cơ chế, chính sách của cấp trên thúc đẩy phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo hoạt động, sản xuất trên địa bàn phường để đóng góp vào các chỉ tiêu chung của tỉnh Đồng Nai đề ra, cụ thể:

- Đánh giá nhu cầu, xem xét đề xuất ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ áp dụng vào công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và xây dựng chính quyền điện tử.

- Khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh, hỗ trợ đổi mới sáng tạo, kết nối đầy đủ các chính sách của cấp trên đến với người dân và doanh nghiệp.

- Hỗ trợ chương trình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ các dự án khởi nghiệp tham gia vào các hội thi, chương trình khởi nghiệp của cấp tỉnh; hỗ trợ kết nối, quảng bá sản phẩm khởi nghiệp.

- Có trên 20 sáng kiến, đề tài khoa học được cấp phường thẩm định, công nhận sáng kiến, đề tài khoa học có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trên địa bàn.

- Áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 cho UBND phường và các phòng chuyên môn thuộc UBND phường.

- Có sản phẩm, tác phẩm dự thi tại các cuộc thi khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khoa học kỹ thuật, truyền thông về khoa học công nghệ,...và các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức.

- Hỗ trợ các cơ sở đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ về nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp cho các sản phẩm trên địa bàn phường; kết nối thụ hưởng chính sách hỗ trợ của cấp tỉnh.

d) Phát triển chuyển đổi số

- Phân đấu đạt chỉ số chuyển đổi số của phường thuộc Top 30 của tỉnh.
- 100% thủ tục hành chính theo thẩm quyền giải quyết của địa phương liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh đủ điều kiện, đã cấu hình trên cổng dịch vụ công được thực hiện trực tuyến.

- Thực hiện tiếp nhận đầy đủ thủ tục hành chính theo hình thức phi địa giới hành chính được tỉnh và các đơn vị liên quan công bố khi người dân có nhu cầu.

- Có $\geq 70\%$ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- Có $\geq 80\%$ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

- Có $\geq 80\%$ thủ tục hành chính có thu phí, lệ phí được thanh toán trực tuyến.

- 100% người dân và doanh nghiệp có sử dụng dịch vụ công trực tuyến được xác thực thông qua định danh điện tử VNeID mức 2.

- Có $\geq 70\%$ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.

- Có $\geq 50\%$ người dân trên địa bàn phường có tài khoản định danh điện tử (VNeID) mức 2.

- Có $\geq 60\%$ cơ quan đảng, đoàn thể, chính quyền sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử; truy xuất nguồn gốc; truy xuất thông tin.

2.2)- Đến hết năm 2030

a) Phát triển hạ tầng

- Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn phường $\geq 100\%$.

- 100% người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s.

b) Phát triển nguồn lực

- Có tỷ lệ chi ngân sách địa phương phù hợp cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- 100% cán bộ, công chức phường được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

- 90% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.

c) Ứng dụng khoa học, công nghệ, hỗ trợ đổi mới sáng tạo

Rà soát và triển khai đồng bộ, hiệu quả, kịp thời các cơ chế, chính sách của cấp trên thúc đẩy phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo hoạt động, sản xuất trên địa bàn phường để đóng góp vào các chỉ tiêu chung của tỉnh Đồng Nai đề ra, cụ thể:

- Đánh giá nhu cầu, xem xét đề xuất ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ áp dụng vào công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và xây dựng chính quyền điện tử.

- Khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh, hỗ trợ đổi mới sáng tạo, kết nối đầy đủ các chính sách của cấp trên đến với người dân và doanh nghiệp.

- Hỗ trợ chương trình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ các dự án khởi nghiệp tham gia vào các hội thi, chương trình khởi nghiệp của cấp tỉnh; hỗ trợ kết nối, quảng bá sản phẩm khởi nghiệp.

- Mỗi năm có trên 30 sáng kiến, đề tài khoa học được cấp phường thẩm định, công nhận sáng kiến, đề tài khoa học có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trên địa bàn cấp phường; 05 sáng kiến, đề tài khoa học có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trên phạm vi cấp tỉnh.

- Áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 cho UBND phường và các phòng chuyên môn thuộc UBND phường.

- Có sản phẩm, tác phẩm dự thi tại các cuộc thi khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khoa học kỹ thuật, truyền thông về khoa học công nghệ,... và các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức.

- Hỗ trợ các cơ sở đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ về nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp cho các sản phẩm trên địa bàn phường; kết nối thụ hưởng chính sách hỗ trợ của cấp tỉnh.

d) Phát triển chuyển đổi số

- Mục tiêu cốt lõi của lĩnh vực đột phá này là:

- + Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và phục vụ nhân dân;

- + Xây dựng hành chính điện tử hiện đại, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân;

- + Kiện toàn sử dụng dữ liệu số cho công tác quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công;

- + Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và công chức có năng lực nâng cao, phục vụ hiệu quả;

- Phấn đấu đạt chỉ số chuyển đổi số của phường thuộc Top 20 của tỉnh.

- 100% thủ tục hành chính theo thẩm quyền giải quyết của địa phương liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh đủ điều kiện, đã cấu hình trên cổng dịch vụ công được thực hiện trực tuyến.

- 100% giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

- Có $\geq 85\%$ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.

- Có $\geq 85\%$ dữ liệu của các ngành địa phương được cập nhật, khai thác, chia sẻ đồng bộ.

- Có $\geq 80\%$ người dân trên địa bàn phường có tài khoản định danh điện tử (VNeID) mức 2.

- Có $\geq 10\%$ người dân có chữ ký số công cộng.

- Các cơ quan đảng trên địa bàn phường hoàn thành tốt mục tiêu của Đề án Chuyển đổi số trong cơ quan đảng.

- 100% cơ quan đảng, chính quyền phường sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất.

- Có 80% hoạt động thanh toán của người bằng hình thức không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử; truy xuất nguồn gốc; truy xuất thông tin.

V- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1)- Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức cần nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện. Người đứng đầu phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên phải gương mẫu thực hiện. Nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; đưa ra lộ trình thực hiện và bám sát các mục tiêu Kế hoạch thực hiện Nghị quyết đề ra. Bố trí phù hợp số lượng cán bộ, đảng viên có năng lực tốt và có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật trong cấp ủy các cấp. Tổ chức các phong trào thi đua nhằm phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội. Triển khai sâu rộng phong trào “học tập số”, phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân; các phong trào khởi nghiệp, sáng tạo, cải tiến nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động, khơi dậy tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, phát huy trí tuệ góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của phường.

- Xây dựng đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số; triển khai mô hình từ tỉnh về địa phương; trong đó chú trọng mô hình “chuyên gia ảo” hoạt động trên môi trường mạng để người dân dễ tiếp cận.

- Mở rộng đa dạng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng đội ngũ trí thức, các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc; tổ chức các giải thưởng có chất lượng, hàm lượng tri thức cao để kịp thời phát hiện nhân tố, sản phẩm, sáng chế đưa vào ứng dụng, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

2)- Triển khai thực hiện các chính sách, quy định pháp luật mới và các chính sách hỗ trợ của tỉnh để tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy về phát triển giáo dục và đào tạo; khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tập trung triển khai tốt các nội dung sau:

- Thực hiện đồng bộ, thống nhất các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư công, mua sắm công, mua sắm thường xuyên, ngân sách Nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế...; Thực hiện các chính sách hỗ trợ của tỉnh để tạo lợi thế cạnh tranh, giải phóng các nguồn lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.

- Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của phường. Ngân sách chỉ cho nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ ưu tiên theo cơ chế quỹ, thông qua các quỹ phát triển khoa học và công nghệ. Cơ cấu lại nguồn ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ và chuyển đổi số bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, lãng phí.

3)- Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thu hút đầu tư có chọn lọc và phát triển công nghiệp công nghệ số bền vững trên địa bàn phường; thực hiện tốt cơ chế thử nghiệm chính sách nhằm thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ chiến lược. Bố trí nhiều hơn ngân sách chi sự nghiệp khoa học công nghệ phục vụ nghiên cứu công nghệ chiến lược.

- Quy hoạch và phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng cho các Khu công nghiệp, để phát triển khoa học, công nghệ. Quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh đầu tư, phát triển kinh tế số để làm đòn bẩy và duy trì tăng trưởng kinh tế. Phát triển kinh tế số toàn diện với 4 trụ cột gồm: công nghiệp công nghệ số, kinh tế số, quản trị số và dữ liệu số.

- Triển khai hạ tầng Internet băng thông rộng tốc độ cao từ 1 Gbps trở lên cho người sử dụng cuối, ưu tiên cho các khu ứng dụng công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, khu/cụm công nghiệp, cơ sở giáo dục, y tế, thương mại dịch vụ, du lịch, khu đô thị, phủ sóng thông tin di động thế hệ 5G toàn phường và các thế hệ tiếp theo; sử dụng các phương thức truyền dẫn công nghệ mới; triển khai hạ tầng IoT từ tỉnh đến địa phương; xây dựng đô thị thông minh ở các khu vực có đủ điều kiện.

- Ưu tiên phát triển hạ tầng trung tâm dữ liệu xanh và điện toán đám mây làm cơ sở để phát triển dữ liệu và trí tuệ nhân tạo.

4)- Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tiếp tục triển khai các nội dung nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; triển khai Đề án phát triển nguồn nhân lực

ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050 trên địa bàn phường; có các chương trình, đề án, lộ trình phát triển nguồn nhân lực kịp thời đáp ứng nhu cầu cho hệ sinh thái công nghiệp công nghệ số.

- Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện các cơ chế, chính sách hấp dẫn của tỉnh về học bổng và học phí để thu hút học sinh, sinh viên giỏi theo học các lĩnh vực toán học, vật lý, sinh học, hóa học, kỹ thuật và công nghệ then chốt, nhất là ở các trình độ sau đại học; Phối hợp xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo tài năng trên các lĩnh vực. Ban hành cơ chế đặc thù thu hút người có trình độ cao về làm việc, sinh sống trên địa bàn phường.

- Phát triển hiện đại hóa phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo. Xây dựng nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến, mô hình giáo dục số, nâng cao năng lực số trong xã hội. Chú trọng triển khai các nền tảng số dùng chung trong giáo dục và đào tạo.

5)- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tiến tới lãnh đạo, điều hành hoàn toàn trên môi trường số; triển khai số hóa và xây dựng kho dữ liệu để làm cơ sở xây dựng trung tâm giám sát, điều hành thông minh tập trung của Đảng.

- Thực hiện quản lý Nhà nước hoàn toàn trên môi trường số. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh dữ liệu xuyên suốt trong quá trình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Chính quyền số hướng tới chủ động phục vụ người dân, doanh nghiệp, tổ chức hoàn toàn trên môi trường số; thực hiện cung cấp dịch vụ công phi địa giới, toàn trình, cá nhân hóa và dựa vào dữ liệu. Có chính sách đặc thù để thu hút, tuyển dụng, giữ chân nhân lực về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan của hệ thống chính trị.

- Đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo trong các cơ quan trong hệ thống chính trị để cải cách thủ tục hành chính, tối ưu hóa quy trình, cải cách phương thức quản lý, tăng năng suất và hiệu quả.

- Tham gia xây dựng kho dữ liệu dùng chung và công dữ liệu mở của tỉnh làm cơ sở để xây dựng trung tâm giám sát, điều hành thông minh tập trung của tỉnh có ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Mỗi cơ quan, đơn vị phải đảm bảo bộ dữ liệu của mình “dùng, đủ, sạch, sống”. Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh kết nối với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

- Ưu tiên triển khai các nền tảng số dùng chung cho các cơ quan; nền tảng số an toàn phục vụ người dân, doanh nghiệp, tổ chức.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và chủ quyền an ninh dữ liệu quốc gia.

6)- Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Phối hợp thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

- Phối hợp thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm thu hút các doanh nghiệp phát triển ứng dụng về khoa học công nghệ.

- Phối hợp thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ thu hút các doanh nghiệp công nghệ phát triển hạ tầng số; cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số; cơ chế ưu đãi về đất đai, tín dụng, thuế trong nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển, sản xuất sản phẩm, dịch vụ công nghệ số.

- Đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số; đẩy mạnh kinh tế số các ngành, lĩnh vực; sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực: nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, giáo dục, y tế, giao thông, logistics.

7)- Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các doanh nghiệp, các viện, trường Đại học có trình độ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số phát triển để triển khai chuyển giao các ứng dụng khoa học công nghệ trên địa bàn phường.

VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cải cách hành chính và Đề án 06 phường Tam Phước

- Chỉ đạo các phòng, bộ phận liên quan thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2025.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số theo kế hoạch; Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số trong năm 2025.

2. Phòng Văn hóa và xã hội

- Là cơ quan thực trực Ban chỉ đạo, là thành viên chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

- Chủ trì triển khai đồng bộ Kế hoạch này với kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 02 KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền theo mô hình 2 cấp.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội... để các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông tập huấn, hướng dẫn cho Tổ công nghệ số cộng đồng kiến thức về công nghệ thông tin, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, khả năng tuyên truyền, phát huy vai trò và nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

- Phát động phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông, báo chí tại cơ quan.

- Định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình, báo cáo Chủ tịch UBND phường và cấp trên kết quả triển khai thực hiện.

3. Văn phòng HĐND-UBND phường.

- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin: Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, báo cáo Chính phủ.

4. Trung tâm phục vụ hành chính công

- Tiếp tục thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết của phường đảm bảo thông suốt, đúng quy trình; đẩy mạnh tỷ lệ số hoá hồ sơ; tăng cường tỷ lệ thanh toán trực tuyến qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến.

- Là đầu mối tập trung để giám sát, theo dõi và đôn đốc quá trình giải quyết TTHC.

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, thúc đẩy Chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

5. Phòng kinh tế - Hạ tầng – Đô thị

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và xã hội tham mưu UBND phường phương án nguồn kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện các nội dung phát triển kinh tế số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Công an phường:

- Tiếp tục triển khai Đề án 06 trên địa bàn phường.

7. Đề nghị UB MTTQ Việt Nam phường.

- Tiếp tục phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên mình tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các Hội viên và các tầng lớp Nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân.

- Tham gia tích cực Tổ công nghệ số cộng đồng, xóm tham gia hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ về chính quyền điện tử: Xây dựng các mô hình về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

8. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn phường

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ

công nghệ, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội triển khai tập huấn các công nghệ mới, mô hình mới ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường.

9. Khu phố:

Giao trách nhiệm cho Trưởng khu phố - Tổ trưởng Tổ công nghệ số cộng đồng ở khu phố phối hợp với Công an phường thực hiện các nội dung Đề án 06 trên địa bàn khu phố.

Tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân đăng ký sử dụng dịch vụ chữ ký số, sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Tam Phước lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 về thực hiện nhiệm vụ đột phá về chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, phục vụ nhân dân của UBND phường Tam Phước đề nghị các cơ quan, đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- TT. UBND TTQ VN phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Thường trực MTTQ phường;
- Các đơn vị, phòng ban chuyên môn phường;
- Ban Điều hành 07 khu phố;
- Lưu VT, VHXXH(Trọng), VP (Chăm).

CHỦ TỊCH

Vũ Quốc Thái